

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12 /2022/NQ-HĐND

Hà Nam, ngày 04 tháng 8 năm 2022

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NAM

ĐẾN Số: 4985
Ngày: 15/8/22
Chuyên:

NGHỊ QUYẾT

Về mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập của tỉnh Hà Nam năm học 2022-2023

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ TÁM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 47/2019/QH14;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 149/2016/NĐ - CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá; số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Xét Tờ trình số 1917/TTr-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, phổ thông công lập của tỉnh Hà Nam năm học 2022-2023; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam; ý kiến thảo luận, thống nhất của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập (sau đây gọi là cơ sở giáo dục công lập) của tỉnh Hà Nam.

2. Đối tượng áp dụng

a) Trẻ em, học sinh đang học tại các trường mầm non, trường tiểu học và trung học cơ sở, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông công lập; học viên học chương trình giáo dục thường xuyên tại Trung tâm Giáo dục

thường xuyên-Hướng nghiệp tỉnh, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên các huyện, thị xã, thành phố của tỉnh Hà Nam.

b) Các cơ sở giáo dục công lập của tỉnh.

c) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Phân loại vùng trên địa bàn tỉnh để các cơ sở giáo dục công lập của tỉnh áp dụng mức thu học phí

1. Vùng thành thị: gồm các phường, thị trấn.

2. Vùng nông thôn: gồm các xã còn lại.

3. Học sinh có hộ khẩu thuộc vùng nào thì đóng học phí theo vùng đó.

Điều 3. Mức thu học phí

1. Đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên:

a) Giáo dục mầm non:

+ Vùng thành thị: 300.000 đồng/học sinh/tháng.

+ Vùng nông thôn: 100.000 đồng/học sinh/tháng.

b) Trung học cơ sở:

+ Vùng thành thị: 300.000 đồng/học sinh/tháng.

+ Vùng nông thôn: 100.000 đồng/học sinh/tháng.

c) Trung học phổ thông:

+ Vùng thành thị: 300.000 đồng/học sinh/tháng.

+ Vùng nông thôn: 200.000 đồng/học sinh/tháng.

2. Đối với cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở đào tạo khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông được áp dụng mức học phí bằng với mức học phí của cơ sở giáo dục phổ thông công lập cùng cấp học trên địa bàn.

Điều 4. Thu học phí

1. Học phí được thu định kỳ hàng tháng; nếu người học tự nguyện, nhà trường có thể thu một lần cho cả học kỳ hoặc cả năm học.

2. Đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập, học phí được thu tối đa 9 tháng/năm.

3. Đối với cơ sở giáo dục thường xuyên, học phí được thu theo số tháng thực học.

4. Trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh, các sự kiện bất khả kháng thì học phí được thu theo số tháng học thực tế (bao gồm cả thời gian tổ chức dạy học trực tuyến hoặc bố trí thời gian học bù tại trường); không thu học phí trong thời gian không tổ chức dạy học. Mức thu học phí đảm bảo nguyên tắc theo số tháng thực học và chi phí phát sinh cần thiết để tổ chức dạy học nhưng không vượt quá tổng thu học phí tính theo số tháng tối đa của 01 năm học (tối đa 9 tháng/năm đối với cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông) và công khai từ đầu năm học trong các cơ sở giáo dục.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam khoá XIX, Kỳ họp thứ tám (*Kỳ họp thường lệ giữa năm 2022*) thông qua ngày 04 tháng 8 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 15 tháng 8 năm 2022./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính; GD và ĐT;
- Cục KTVBQPPL-BTP;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh; Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban, các Tổ, các ĐB HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính; GD và ĐT; Tư pháp;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Thanh Sơn